

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HOÀ
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH TRƯỜNG THCS THỐNG NHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 6 - NĂM HỌC 2025-2026
(DANH SÁCH TẠM THỜI)

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp	Học sinh trường	Tuyển thẳng (ghi rõ)	Kết quả rèn luyện 5 năm					Tổng điểm toàn cấp	Điểm ưu tiên		Tổng điểm xét tuyển	Ghi chú
							Tổng điểm lớp 1	Tổng điểm lớp 2	Tổng điểm lớp 3	Tổng điểm lớp 4	Tổng điểm lớp 5		Con TB,LS	Dân tộc		
1	Lâm Thiên	Ân	20/04/2014	5/2	Tiểu học Nguyễn Du		20	20	30	49	50	169		1	170	
2	Đỗ Nguyễn Bảo	Anh	01/12/2014	5/2	Tiểu học Nguyễn Du		20	20	30	49	50	169			169	
3	Nguyễn Võ Minh	Anh	21/12/2014	5/1	Tiểu học Nguyễn Du		20	19	30	50	49	168			168	
4	Trương Hồng	Anh	20/11/2014	5/5	Tiểu học Nguyễn Du		19	19	29	49	50	166			166	
5	Đinh Vũ Minh	Anh	05/11/2014	5/7	Tiểu học Nguyễn Du		20	20	28	47	50	165			165	
6	Nguyễn Tú	Anh	14/08/2014	5/3	Tiểu học Nguyễn Du		18	18	29	50	50	165			165	
7	Trần Duy	Anh	23/02/2014	5/2	Tiểu học Nguyễn Du		20	18	27	48	50	163			163	
8	Võ Nguyễn Minh	Châu	03/09/2014	5/7	Tiểu học Nguyễn Du		20	19	27	46	48	160			160	
9	Võ Triệu	Đạt	29/07/2014	5/2	Tiểu học Nguyễn Du		20	20	29	48	50	167			167	
10	Võ Nguyễn Gia	Đạt	18/12/2014	5/7	Tiểu học Nguyễn Du		19	19	28	48	49	163			163	
11	Phùng Bảo Trúc	Giang	14/08/2014	5/8	Tiểu học Nguyễn Du		20	20	30	49	49	168		1	169	
12	Mai Gia	Hân	12/09/2014	5/8	Tiểu học Nguyễn Du		18	20	29	49	49	165			165	
13	Trần Mỹ Ngọc	Hân	30/06/2014	5/1	Tiểu học Nguyễn Du		19	19	30	48	49	165			165	
14	Nguyễn Gia	Hân	19/11/2013	5/3	Tiểu học Nguyễn Du		20	18	30	48	47	163			163	
15	Võ Hoàng Anh	Hào	18/11/2014	5/7	Tiểu học Nguyễn Du		19	20	27	47	48	161			161	
16	Bùi Đăng	Hưng	17/06/2014	5/3	Tiểu học Nguyễn Du		20	20	30	49	48	167			167	
17	Trương Gia	Huy	20/05/2014	5/1	Tiểu học Nguyễn Du		20	20	30	50	50	170			170	
18	Lý Trần Gia	Huy	31/01/2014	5/1	Tiểu học Nguyễn Du		19	20	29	49	50	167			167	
19	Phạm Ngọc Xuân	Huyền	12/08/2014	5/1	Tiểu học Nguyễn Du		20	20	30	50	47	167			167	



DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 6 - NĂM HỌC 2025-2026
(DANH SÁCH TẠM THỜI)

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp	Học sinh trường	Tuyển thẳng (ghi rõ)	Kết quả rèn luyện 5 năm					Tổng điểm toàn cấp	Điểm ưu tiên		Tổng điểm xét tuyển	Ghi chú
							Tổng điểm lớp 1	Tổng điểm lớp 2	Tổng điểm lớp 3	Tổng điểm lớp 4	Tổng điểm lớp 5		Con TB,LS	Dân tộc		
20	Phạm Tấn	Khang	22/07/2014	5/5	Tiểu học Nguyễn Du		20	18	28	50	50	166			166	
21	Nguyễn Võ Đăng	Khoa	16/05/2014	5/2	Tiểu học Nguyễn Du		20	19	28	48	50	165			165	
22	Nguyễn Phạm Anh	Khôi	04/02/2014	5/5	Tiểu học Nguyễn Du		20	19	27	48	48	162			162	
23	Trần Lam Anh	Kiệt	13/09/2014	5/1	Tiểu học Nguyễn Du		20	20	29	49	50	168			168	
24	Nguyễn Đoàn Hoàng	Kim	17/04/2014	5/3	Tiểu học Nguyễn Du		20	19	28	50	50	167			167	
25	Đỗ Ngọc Pha	Lê	11/05/2014	5/5	Tiểu học Nguyễn Du		20	20	29	46	49	164			164	
26	Cao Hồng	Linh	07/05/2014	5/3	Tiểu học Nguyễn Du		20	20	30	49	50	169			169	
27	Nguyễn Huỳnh Trúc	Linh	07/03/2014	5/1	Tiểu học Nguyễn Du		20	20	30	49	50	169			169	
28	Võ Châu Ngọc	Linh	12/07/2014	5/8	Tiểu học Nguyễn Du		20	20	30	48	50	168			168	
29	Đỗ Nguyễn Phương	Linh	16/11/2014	5/4	Tiểu học Nguyễn Du		20	20	29	49	49	167			167	
30	Nguyễn Bách	Lộc	01/04/2014	5/3	Tiểu học Nguyễn Du		20	20	30	49	50	169			169	
31	Trương Tiến	Lộc	15/04/2014	5/1	Tiểu học Nguyễn Du		18	19	29	49	49	164			164	
32	Phan Thị Trúc	Mai	30/08/2014	5/2	Tiểu học Nguyễn Du		19	19	28	50	49	165			165	
33	Nguyễn Lê Thái	Nam	27/10/2014	5/5	Tiểu học Nguyễn Du		19	20	27	49	50	165			165	
34	Châu Bảo Kim	Ngân	08/03/2014	5/5	Tiểu học Nguyễn Du		20	19	29	49	50	167			167	
35	Nguyễn Thanh	Ngân	23/05/2014	5/1	Tiểu học Nguyễn Du		20	20	29	49	49	167			167	
36	Lê Đông	Nghi	25/12/2014	5/3	Tiểu học Nguyễn Du		20	20	30	50	50	170			170	
37	Nguyễn Trọng	Nghiêm	29/10/2014	5/3	Tiểu học Nguyễn Du		20	19	29	49	50	167			167	
38	Hoàng Bảo	Ngọc	02/04/2014	5/7	Tiểu học Nguyễn Du		20	20	30	48	50	168			168	

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 6 - NĂM HỌC 2025-2026
(DANH SÁCH TẠM THỜI)

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp	Học sinh trường	Tuyển thẳng (ghi rõ)	Kết quả rèn luyện 5 năm					Tổng điểm toàn cấp	Điểm ưu tiên		Tổng điểm xét tuyển	Ghi chú
							Tổng điểm lớp 1	Tổng điểm lớp 2	Tổng điểm lớp 3	Tổng điểm lớp 4	Tổng điểm lớp 5		Con TB,LS	Dân tộc		
39	Nguyễn Thảo	Ngọc	11/05/2014	5/3	Tiểu học Nguyễn Du		18	19	26	49	48	160			160	
40	Trần Thảo	Nguyên	01/11/2014	5/1	Tiểu học Nguyễn Du	Học sinh khuyết tật	20	20	30	50	50	170			170	
41	Nguyễn Ngọc Phương	Nhi	04/05/2014	5/1	Tiểu học Nguyễn Du		20	20	30	50	50	170			170	
42	Võ Ngọc Vy	Oanh	16/05/2014	5/7	Tiểu học Nguyễn Du		20	19	26	46	49	160			160	
43	Vũ Anh	Phát	06/08/2014	5/7	Tiểu học Nguyễn Du		17	20	27	50	50	164			164	
44	Mai Uy	Phong	27/11/2014	5/2	Tiểu học Nguyễn Du	Học sinh khuyết tật	15	16	21	33	44	129			129	
45	Hồ Minh	Quân	30/01/2014	5/1	Tiểu học Nguyễn Du		20	20	30	50	49	169			169	
46	Dương Đăng	Quang	22/09/2014	5/7	Tiểu học Nguyễn Du		20	20	29	49	49	167			167	
47	Lê Thuần Diệu	San	18/03/2014	5/8	Tiểu học Nguyễn Du		20	20	29	49	50	168			168	
48	Nguyễn Tạ Hoàng	Thiên	05/09/2014	5/8	Tiểu học Nguyễn Du		20	20	25	48	48	161			161	
49	Nguyễn Công Minh	Thiện	08/08/2014	5/2	Tiểu học Nguyễn Du		20	20	30	50	50	170			170	
50	Nguyễn Quang	Thịnh	12/11/2014	5/8	Tiểu học Nguyễn Du		20	20	28	49	49	166			166	
51	Đình Phúc	Thịnh	08/02/2014	5/8	Tiểu học Nguyễn Du		20	20	29	48	48	165			165	
52	Quản Anh	Thư	14/01/2014	5/2	Tiểu học Nguyễn Du		19	20	29	50	47	165			165	
53	Nguyễn Lê Bảo	Tiên	01/11/2014	5/5	Tiểu học Nguyễn Du		20	20	27	46	48	161			161	
54	Nguyễn Ngọc Kim	Tiền	15/06/2014	5/8	Tiểu học Nguyễn Du		20	20	28	49	48	165			165	
55	Nguyễn Hoàng Thanh	Trà	24/09/2014	5/3	Tiểu học Nguyễn Du		20	20	28	48	45	161			161	
56	Võ Bảo	Trân	23/08/2014	5/8	Tiểu học Nguyễn Du		20	20	27	49	50	166			166	
57	Lương Minh	Triết	24/06/2014	5/3	Tiểu học Nguyễn Du		19	18	28	46	50	161			161	

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 6 - NĂM HỌC 2025-2026
(DANH SÁCH TẠM THỜI)

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Học sinh trường	Tuyển thẳng (ghi rõ)	Kết quả rèn luyện 5 năm					Tổng điểm toàn cấp	Điểm ưu tiên		Tổng điểm xét tuyển	Ghi chú
						Tổng điểm lớp 1	Tổng điểm lớp 2	Tổng điểm lớp 3	Tổng điểm lớp 4	Tổng điểm lớp 5		Con TB,LS	Dân tộc		
58	Phạm Nguyễn Thanh Trúc	29/12/2014	5/6	Tiểu học Nguyễn Du		19	20	28	46	49	162			162	
59	Đỗ Thái Phong Vinh	01/08/2014	5/3	Tiểu học Nguyễn Du		19	20	30	50	50	169			169	
60	Đinh Quỳnh Vy	11/09/2014	5/1	Tiểu học Nguyễn Du		20	19	30	50	50	169			169	

Tổng số học sinh trúng tuyển: 60 học sinh

Lưu ý: Đây là danh sách tạm thời. Phụ huynh kiểm tra danh sách và số điểm trúng tuyển trên học bạ, nếu không đạt các điều kiện sau thì nhà trường sẽ **không** công nhận trúng tuyển:

- Không có tên trong danh sách trúng tuyển tạm thời.
- Số điểm không đủ 160 điểm trở lên (trong đó số học sinh có 160 điểm phải có tổng điểm bài kiểm tra cuối năm của 5 môn ở lớp 5 là 48 điểm trở)

Biên Hòa, ngày 15. tháng 6 năm 2025

Chủ tịch Hội đồng



HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Như Nhàng